

5.9.04

# TUỔI MỚI

*Chủ nhật*

CƠ QUAN CỦA

ĐOÀN TNCS HCM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỐ 35 - 04 (1095) - NĂM THỨ 22 - TỪNG NGÀY 5-9 ĐẾN 11-9-2004

# VIỆT VÕ ĐẠO

**Truyền thống - Hiện đại**

Phạm Thu Phương  
biểu diễn đòn chân bay  
cùng Nguyễn Văn Cường

# YÊU NƯỚC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

Hilton L. Root là một nhà nghiên cứu cao cấp thuộc Viện nghiên cứu Hoover Institution, giáo sư môn chính sách công và chính sách quốc tế Viện đại học Stanford. Ông còn là giáo sư tập đoàn Đại học Claremont College. Điều lạ lùng của vị giáo sư kinh tế - quản lý hành chính này là sự thông thạo Đông Tây kim cổ. Từ các nghiên cứu về chính trị - kinh tế châu Âu phong kiến tỉ như qua các tác phẩm Nguồn gốc đặc quyền: nền tảng chính trị trong thị trường nước Pháp và Anh trong chế độ cũ (NXB Đại Học California, 1994), Nông dân và nhà vua tại Bourgogne: nền tảng nông nghiệp của chế độ chuyên chế tại Pháp (NXB Đại Học California, 1996), ông có thể chuyển qua châu Âu với tác phẩm Việc xây dựng nhà nước hiện đại ở châu Âu (NXB Đại Học Pháp PUF, 1994, viết bằng tiếng Pháp), rồi thì sang đến châu Á ngày nay với các tác phẩm như Đất nước nhỏ, bài học lớn: cai trị và sự thăng tiến ở Đông Á (NXB Đại Học Oxford, 1996), Chìa khóa của phép lạ châu Á (NXB Brookings, 1996)... Không chỉ giảng dạy lý thuyết, ông còn từng kinh qua thực tế trong cương vị cố vấn trưởng về quản lý của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), qua đó hoạch định chính sách quản lý các ngân hàng của ADB, rồi trở thành một trong những giám đốc, chủ trì cuộc cải cách hành chính ở Sri Lanka, Indonesia.... Ngoài ADB, ông còn đã làm việc cho IMF, UNDP, WB và Bộ Ngân khố Hoa Kỳ. Riêng tại Việt Nam, ông đã nhiều lần sang giảng bài tại Hà Nội.



DANH ĐỨC thực hiện

● Là một chuyên gia của các định chế tài chính quốc tế, ông nghĩ gì về quan hệ nước cho vay vốn - nước vay nợ?

- Trong vấn đề cho vay vốn và vay vốn, có hai loại quan hệ: quan hệ song phương và quan hệ đa phương. Trong quan hệ song phương, người ta linh động du di hơn, không bị câu thúc bởi những ràng buộc, quyết định từ nhiều phía. Trong khi đó, trong các quan hệ đa phương, người ta phải đặt mình trong các tiêu chuẩn, các luật lệ phải tuân thủ, phải tùy thuộc số vốn có sẵn dành cho mỗi nước, được ấn định từ trước, nơi các quota, chứ không nơi chất lượng của dự án. Mỗi nước có một định mức vốn được vay. Vấn đề của cơ chế quota này là người ta có thể vay vô tội vạ đến khi có trong tay những dự án tốt thì lại hết quota vay vốn! Có nhiều nước sử dụng phí phạm các quota của mình, như Sri Lanka, song người ta vẫn cứ phải cho vay do lẽ các nước đó còn quota vay.

Vấn đề thứ nhì là có những nước quá nợ nần, như Pakistan, có thể trượt đến chỗ mất khả năng trả nợ, song vẫn cứ được tiếp tục cho vay để tránh khủng hoảng. Không có công bằng trong vấn đề cho vay và vay vốn: các nước con nợ tốt lại không được cho vay

vì không rơi vào trường hợp "cấp cứu", các nước con nợ khó đòi thì được "cấp cứu". Pakistan là một trường hợp cụ thể nhất. Argentina cũng là một thí dụ điển hình, cứ ba năm lại phải "cấp cứu" để tránh một cuộc khủng hoảng mới xuất phát từ việc họ quản lý chi tiêu quá kém. Các nước có tăng trưởng tốt trở thành nạn nhân của cơ chế này. Đó là một hệ thống mà tôi có thể nói là không lành mạnh lắm. Bangladesh cũng là một nước quản lý tài chính rất tệ, họ sống nhờ đồng tiền vay mượn của người khác.

● Thế nhưng, khi đọc các văn bản của WB, ADB..., người ta thường thấy nhắc đi nhắc lại những chữ cai trị tốt, tính công khai...

- Đó chính là những từ ngữ do tôi đưa vào các văn bản. Vào thời điểm ấy tôi làm công việc đó trong các định chế tài chính. Chính tôi đã soạn ra các tài liệu đó.

● Có phải đó là những cưỡng bách mà các nước con nợ bắt buộc phải tuân thủ? Thế tại sao lại không làm gì cả khi gặp con nợ phung phí?

- Không, các từ ngữ đó chỉ là mỹ từ, những "nguyên tắc vĩ đại" mà thôi. Mỗi nước hiểu theo nghĩa của mình và có những công cụ riêng của mình. Phải nắm rõ cơ chế tại một nước để có thể tìm ra một giải pháp tốt. Vấn đề là các chuyên gia nước ngoài nắm rất rõ cơ chế trong nước họ chứ không thể nắm rõ tình hình nước sở tại hơn là những người trong cuộc. Họ có thể sống ở đó một nhiệm kỳ vài ba năm, có những quan hệ chặt chẽ với các nhà lãnh đạo sở tại, như bộ tài chính, song họ vẫn không thể diễn đạt các "nguyên tắc vĩ đại" đó thành hành động cụ thể. Vấn đề là những người cho vay vốn, tức các chính phủ, lại không phải là những nhà soạn văn bản và quyền hành trong tay họ. Còn trong các định chế quốc tế, những người ký tên cho vay lại có một quyền lực khác, đó là quyền được cho thiên hạ vay. Họ được thôi thúc bởi các quyền lực tối thượng đó.

ti  
- r  
Lê r  
tốt t  
Nhữ  
dàn l  
thần  
nhữ  
thar  
hội  
mà  
vốn  
châu  
đó t  
nhữ  
sắc  
vốn  
cũn  
Indc  
án k  
dự á  
tiên  
khôi  
chủi  
cho  
nhà  
Chír  
hồ s  
Việt  
chợi  
ngà  
xấu,  
Phả  
sinh  
khá

# thời sự trong tuần

## ● **Phung phí vốn vay là một vấn nạn lớn...**

- Người ta không biết sử dụng đồng tiền. Lẽ ra có thể sử dụng vốn vay cho các dự án tốt thì lại dùng tiền đi vay cho các dự án tồi. Những nước thông minh biết dùng tiền vay dành cho các dự án nào mà họ cảm chắc thành công. Còn những dự án tồi, đó là những dự án được quản lý tồi mở đường cho tham nhũng, để nhân viên nhà nước có cơ hội đục khoét. Ngay cả ở Trung Quốc, nơi mà người ta bình thường thì quản lý rất tốt vốn vay quốc tế. Song, vấn đề không chỉ ở châu Á. Ở châu Phi còn nghiêm trọng hơn. Ở đó toàn là những dự án tồi. Và khi gặp phải những dự án tồi sẽ là khủng hoảng ngân sách. Ở châu Á, nói chung công việc quản lý vốn vay so với thế giới là tốt hơn, tất nhiên cũng có những trường hợp ngoại lệ. Như ở Indonesia, việc quản lý có kém hơn, các dự án không được chọn lựa tốt lắm. Đó là những dự án dành cho những vấn đề không phải ưu tiên, được chọn lựa không từ logic kinh tế, không phân ánh sự đồng thuận của công chúng, mà là những phương tiện làm giàu cho các công chức. Các dự án đó sẽ khiến nhà nước đó càng nợ nần không trả nổi. Chính vì thế mà chúng tôi phải xem kỹ các hồ sơ xin vay. Đó chính là những bài học cho Việt Nam, quan trọng nhất chính là những chọn lựa ngày hôm nay có thể là tốt, song ngày mai lại có thể dẫn đến những hậu quả xấu, dẫn đến ngăn trở sự tăng trưởng lâu dài. Phải tránh những dự án đầu tư xấu, không sinh lợi, không thu hồi được vốn.

● **Ông đã từng thấy ở châu Phi hay ở nơi khác những trường hợp một mặt vừa xin vay**

**hàng trăm triệu đôla, một mặt lại sắm cho quan chức của mình những tiện nghi như xe Mercedes... Át hẳn ông đã trông thấy chứ?**

- Tất nhiên rồi. Lúc nào cũng thấy cả.

● **Thế các định chế tài chính của các ông không nói gì cả à?**

- Hầu như là không bao giờ.

● **Tại sao vậy? Đó là một vấn đề đạo đức.**

- Tôi kể thí dụ sau. Đại sứ Pakistan tại Mỹ đi chiếc xe Rolls Royce đắt tiền nhất thế giới, trong khi đó đại sứ Mỹ tại Pakistan chỉ đi một chiếc xe tầm tầm bậc trung. Nước Mỹ là nước giàu nhất thế giới, trong khi Pakistan là trái lại. Trong trường hợp đó giải thích làm sao đây?!

● **Thế tại sao các ông lại cứ cho những kẻ chây lười phung phí tiền bạc vay vốn, để rồi cuối cùng sẽ lại là khủng hoảng tồi tệ? Ông bảo là để tránh những cuộc khủng hoảng. Còn có lý do nào khác không?**

- Đúng là những nhà lãnh đạo chính phủ có ý muốn tránh tai tiếng. Họ chọn những quyết định xấu trong dài hạn nhưng lại giúp họ tránh những vấn đề ngay trước mắt gây ra bởi giới truyền thông. Lấy thí dụ lúc tôi còn trong Bộ Ngân khố Hoa Kỳ. Bộ chúng tôi bảo nhau rằng phải cắt phân nửa vốn cho Pakistan vay, do lẽ Pakistan nợ quá nhiều mà nền kinh tế thì không hoạt động nữa, song Bộ Ngoại giao, thay vì cắt vốn cho vay phân nửa để tránh bị giết nợ, đã quyết định cho vay thêm nữa để Pakistan trả số nợ ban đầu, thế là bằng theo dõi công nợ vẫn cân đối! Nếu trong lĩnh vực tư nhân, làm ăn như thế chỉ có nước phá sản. Thế nhưng trong cơ

chế của chúng tôi, logic làm ăn chân chính đó không có chỗ.

● **Ông đã ở trong Bộ Ngân khố, bộ của ông bảo "phải giảm cho vay", song Bộ Ngoại giao lại bảo "cứ tiếp tục". Phải chăng có những lợi ích khác, những ý muốn chính trị để duy trì chính quyền hiện hữu ở đó? Những lợi ích địa - chính trị...?**

- Có những lý do chính trị, những lý lẽ địa - chính trị và những lý lẽ đó ưu trội hơn là các lý lẽ kinh tế.

● **Tại các nước Nam (nước chậm phát triển), phải chăng sự phung phí đến từ việc các viên chức không được giáo dục tốt để phân biệt đâu là những thang bậc giá trị căn bản - cái không thể thiếu được, cái cần thiết, cái hữu ích, cái tiện nghi, cái xa xỉ - để rồi họ phung phí?**

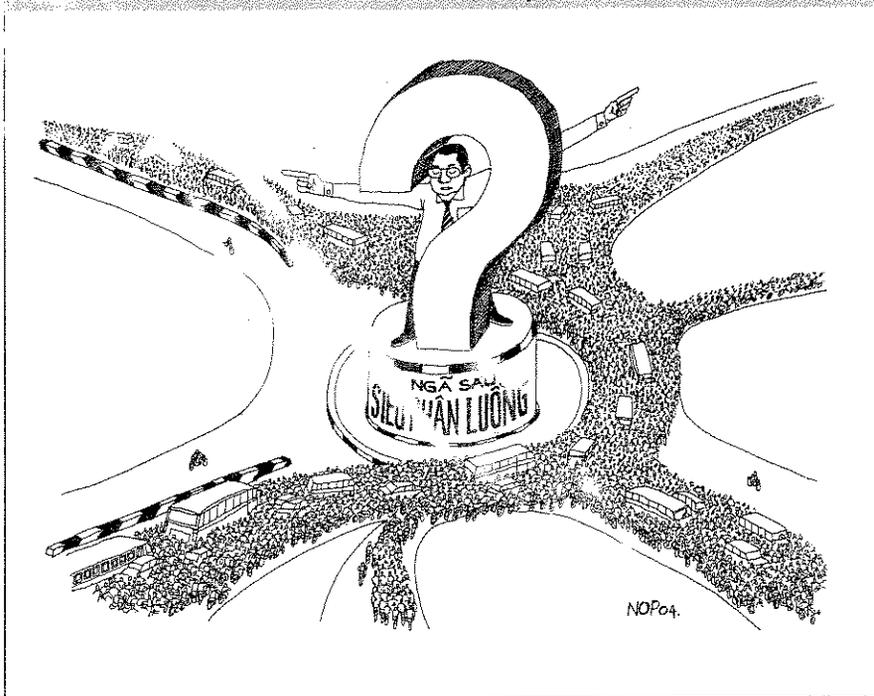
- Có phần đúng như thế. Còn có cả yếu tố dân trí nữa. Có lần tôi làm việc tại Madagascar. Lần đó, tổng thống nước này để chắc chắn mình sẽ tái đắc cử đã quyết định sắm cả lô trực thăng cho mình...

● **Tiền ông ta hay tiền dân chúng?**

- Tiền của ông ta, tất nhiên cũng là tiền ăn cắp cả thôi. Ông ta bảo với tôi rằng ông ta cần gây ấn tượng nơi dân chúng: một tổng thống vĩ đại với đội trực thăng cá nhân của mình! Dân chúng ít học lại lấy đó làm tự hào. Vấn đề đầu tiên là làm thế nào nâng dân trí. Từ đó dẫn đến vấn đề kế tiếp là giáo dục công chức. Cần lưu ý là các công chức

Xem tiếp trang 39

## Góc biếm họa



## Mỗi tuần một con số

# 90%

số dự án đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại TP.HCM phải điều chỉnh, cá biệt phải sửa đổi đến 4 lần. Trong năm vừa qua, 38,5% công trình có thiết kế chưa đảm bảo; chất lượng xây dựng chưa cao (do năng lực chủ đầu tư, ban quản lý dự án yếu kém, đơn vị thi công thiếu năng lực, giám sát không chặt chẽ).

(Báo cáo của Sở Xây dựng với Đoàn đại biểu Quốc hội và Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân TP.HCM về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước)

không chỉ lo liệu cho gia đình riêng, mà cho cả đại gia đình của mình. Thành ra, một khi có quyền, họ sẽ lo ban đặc ân cho cả đại gia đình họ. Đó là vấn đề tập quán, thái độ của công chúng.

● *Chuyện đó là chuyện thường tình ở phương Đông.*

- Tệ nhất là ở các nước Á Rập. Các cuộc hôn nhân thường giữa các gia tộc với nhau. Họ sống theo tinh thần "bè phái gia tộc"...

● *Như thế, các cải cách hành chính mà ông đã chủ trì có phải là bắt đầu từ việc giáo dục dân chúng, sao cho họ rũ bỏ những tập quán cổ hủ, chọn một thái độ khác?*

- Phải có những dự án giáo dục lớn để cân bằng lại các giá trị xã hội truyền thống, gia đình, làng xóm... Phải đạt đến một nền giáo dục công dân, tiến đến khái niệm tối thượng là quốc gia - dân tộc. Đó là một công cuộc lâu dài đòi hỏi cả những cơ cấu mới. Rồi còn cần tiến đến việc xây dựng một văn hóa lãnh đạo, tạo nên một tầng lớp ưu tú biết tôn trọng các giá trị đó. Các nhà lãnh đạo phải biết làm gương trước đã. Có những nước bầu cử xôm tụ lắm, song bầu xong, thẳng cử rồi, thì chính những kẻ chiến thắng lại nghĩ ngay đến việc cản trở cuộc bầu cử sau để có thể tận hưởng đặc quyền hiện có. Thành ra, cần lưu ý rằng bầu cử có thể là một phần của giải pháp, tự thân bầu cử không hề là giải pháp cho vấn đề.

● *Có thể nói rằng có nhiều ý nghĩa khác nhau cho điều gọi là tinh thần quốc gia - dân tộc, tinh yêu nước. Yêu nước trong bảo vệ đất nước, yêu nước trong xây dựng và phát triển đất nước, yêu nước trong thời chiến, yêu nước trong thời bình... Thế nhưng, cũng có tinh thần yêu nước trong hành vi công dân, tí như bảo vệ tài nguyên đất nước, kỷ luật, trong sạch...?*

- Trong lịch sử có những thí dụ về yêu nước trong phát triển đất nước như ở Hàn Quốc, Trung Quốc. Song không phải lúc nào và ở mọi nơi cũng được như thế. Các nhà lãnh đạo kêu gọi yêu nước mà không đặt trong mục tiêu phát triển và không làm gương thì đó sẽ là một thảm họa. Cũng có một số nước đã chứng minh rằng yêu nước gắn liền với phát triển đất nước, tí như nước Đức cuối thế kỷ 19.

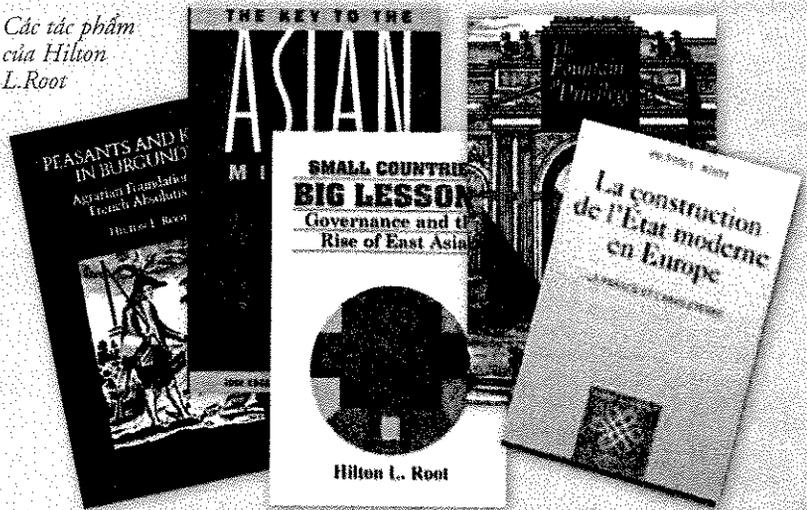
● *Dưới trào tể tướng Bismarck...*

- Đúng thế, Bismarck. Ở Nhật dưới trào Minh Trị. Là kỷ luật, là cần kiệm. Ở Pháp, tinh thần yêu nước lại có phần khác. Yêu nước thì vẫn yêu nước nhưng "sống phê" vui chơi trước đã. Đó không phải là một tinh thần yêu nước gắn liền với phát triển, với thi

## TRÒ CHUYÊN VỀ PHÁT TRIỂN VỚI NHÀ KINH TẾ HILTON L.ROOT:

# YÊU NƯỚC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

*Các tác phẩm của Hilton L. Root*



trường, với những tầng trưởng kinh tế.

Hãy lưu ý rằng ở Liên Xô đã từng có một tinh thần yêu nước vì sự phát triển đất nước. Đó là dưới thời Stalin. Nên nhớ rằng thời đó Liên Xô là một cường quốc công nghiệp. Còn đương đại thì có Israel, Ireland, Đài Loan, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan... Riêng Philippines không nằm trong số này. Còn VN, tôi chưa biết nhiều về VN, tôi mới chỉ đến có bốn lần trong ba năm qua, chưa tiếp cận nhiều. Không như Indonesia là một nước mà tôi đã hiểu biết từ rất lâu. Nhưng tôi có thể nói rằng ở đây cũng đã bắt đầu quá trình phát triển. Vấn đề là làm sao huy động được động lực của dân chúng vào mục tiêu phát triển.

● *Như hiện tượng đầu cơ địa ốc hoàn toàn không vì mục tiêu phát triển. Những kẻ đầu cơ địa ốc thôi thúc người khác kiếm tiền theo họ hoặc ít nhất cũng là mơ kiếm tiền như họ, bất kể cái giá phải trả.*

- Đó là một hiện tượng không lành mạnh. Họ chẳng đầu tư gì vào cho sự sản xuất xã hội cả. Mọi quốc gia, để phát triển đều phải làm sao cho các quyết định chính sách kinh tế phải là những quyết định của mọi người chứ không chỉ của các bộ. Phải làm sao để mọi người hiểu được ý nghĩa đâu là những ưu tiên của sự phát triển đất nước, để các chính sách được dân chúng hiểu rõ. Ở châu Á, nhiều chính phủ đã thành công vì họ biết lên truyền hình, lên báo chí giải thích chọn lựa của mình, để dân chúng tin cậy và đi

theo dự án của chính phủ. Không chỉ giải thích với quốc hội mà cả với các tài xế taxi. Ở Hàn Quốc, tôi đã từng nghe thấy các tài xế taxi tranh luận trên truyền hình, đài phát thanh. Tí như về các dự án đất công là một ưu tiên. Bởi thế ngày nay nếu viếng thăm Hàn Quốc hay Malaysia, có thể thấy ở đó người ta quản lý đất đai tốt như thế nào. Đó là nhờ cho dân chúng biết trước các dự án để dân chúng thảo luận.

● *Là một chuyên gia quản lý hành chính đã từng làm việc tại châu Á, nhất là tại những nước chậm tiến nhất, theo ông sự thiếu thốn tài năng có thật hay không?*

- Có lần tôi giảng bài ở một nước cho một trường đại học quốc gia, các đồng nghiệp tại chỗ của tôi bảo "cái seminar của ông không dành cho cử tọa là sinh viên mà là cho các bộ trưởng". Tôi trả lời rằng nếu đợi đến một ngày nào đó các sinh viên này trở thành bộ trưởng hay thủ tướng, thì lúc đó không phải là lúc để họ mới bắt đầu suy nghĩ. Họ phải bắt đầu nắm các cơ cấu tư duy ngay từ lúc này. Một số còn nói rằng cái seminar của tôi không hoàn toàn đúng như chuyên ngành mà họ đang hoạt động. Nếu có một sự thiếu thốn thì đó chính là sự thiếu thốn tư duy. Ở nhiều nơi, người ta thay vì tự mình tư duy lại lặp đi lặp lại những gì mà các nhà lãnh đạo họ nói. Thế nhưng, thường thì các nhà lãnh đạo hay nói song lại chẳng có gì để nói. Phải bắt đầu bằng tự phát biểu, suy nghĩ theo cách riêng của mình. ■